Ni trưởng Như Huyền trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

ISSN: 2734-9195 08:20 07/09/2025

Cuộc đời và đạo nghiệp của Ni trưởng Như Huyền là một tấm gương sáng về sự tu hành, hoằng dương chính pháp và phụng sự nhân sinh. Ni trưởng đã để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong dòng chảy lịch sử Phật giáo Quảng Ngãi.

Tác giả: **Trung Bảo Giác Ngọc**

Học viên Cao học khoá IV, Học viện PGVN tại Huế

1. Dẫn nhập

Trong dòng chảy lịch sử dân tộc, **Phật giáo Việt Nam** không chỉ là điểm tựa tinh thần mà còn là động lực hun đúc tinh thần yêu nước của nhân dân. Trên mảnh đất Quảng Ngãi giàu truyền thống cách mạng, nhiều bậc danh Tăng, danh Ni đã để lại những dấu ấn sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, Ni trưởng Như Huyền là một trong những tấm gương sáng tiêu biểu với tinh thần phụng sự đạo pháp và dân tộc. Bằng tâm nguyện "*hoằng pháp vi gia vụ, lợi sinh vi sự nghiệp*", Ni trưởng đã dành trọn đời xương minh Phật pháp, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động cứu quốc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Từ những đóng góp trong Hội Phật giáo Cứu quốc Liên khu V thời kháng chiến chống Pháp, cho đến vai trò Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Quảng Ngãi và Đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh khóa II sau ngày đất nước thống nhất, cuộc đời Ni trưởng là minh chứng sinh động cho hành động phụng đạo yêu nước, nhập thế độ sinh.

Do vậy, bài viết tập trung đi sâu tìm hiểu hành trạng và đạo nghiệp của Ni trưởng Như Huyền không chỉ nhằm tri ân một bậc Ni trưởng khả kính, mà còn góp phần làm sáng tỏ vai trò của Ni trưởng trưởng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời nêu bật tinh thần dấn thân phụng sự của Ni trưởng, để từ đó truyền cảm hứng yêu nước, yêu đạo đến thế hệ Tăng Ni trẻ trong thực thi lý tưởng Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội.



Tổ đình Thiên Bình (Bình Định),
nơi Ni trưởng đăng đàn thọ Tỳ kheo Ni và Bồ tát giới
do Hoà thượng Không Hoa Huệ Chiếu trụ trì Tổ đình Thập Tháp làm Hoà thượng Đàn đầu.
Ảnh sưu tầm.

2. Hành trạng

Ni trưởng Như Huyền thế danh là Nguyễn Thị Bích, sinh ngày 06/08/1917 (Đinh Tỵ) tại làng Chính Lộ, thị xã Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Thân phụ là cụ ông Nguyễn Thiên, thân mẫu là cụ bà Lê Thị Ngọ đều kính tin và quy y Tam Bảo.

Ni trưởng sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước và tình hình Phật giáo có nhiều biến động. Cụ thể, chế độ phong kiến dần khép lại, Phật giáo Việt Nam thực thi phong trào chấn hưng để chuyển mình cùng thời đại mới. Tại Quảng Ngãi, dưới sự dẫn dắt của các vị danh Tăng như Tăng cang Ấn Kim Hoằng Tịnh, Tăng cang Chơn Trung Diệu Quang, Tăng cang Chơn Miên Trí Hưng, Hoà thượng Chơn Tích Huệ Hải, Hoà thượng Chơn Sử Khánh Tín... đã tích cực chung sức đồng lòng chấn hưng Phật giáo bằng hoạt động khai mở các lớp gia giáo đào tạo Tăng tài, duy trì nếp sống sinh hoạt thiền môn và truyền trì mạng mạch Phật pháp. Nhờ đó, dù trong thế cuộc bất ổn nhưng hình ảnh giải thoát của người xuất gia luôn in đậm trong tâm thức của Ni trưởng. Đây là yếu tố nền tảng để Ni trưởng phát khởi lý tưởng xuất trần thượng sĩ.

Nhân duyên đầy đủ, ngày 19/02/1937 là ngày vía đức Bồ tát Quán Thế Âm, Ni trưởng được Hoà thượng Chơn Tích - Phước Triêm - Huệ Hải, là bậc danh Tăng thạc đức, giáo thọ uy tín, đương nhiệm trụ trì Tổ đình Sắc tứ Quang Lộc (xã Tư

Nghĩa) chính thức thâu nhận và thế phát xuất gia với pháp danh là Như Huyền. Từ đây, Ni trưởng nối pháp dòng thiền Lâm Tế đời thứ 41 và thuộc thế hệ thứ 8 Thiền phái Chúc Thánh[1].

Sau khi xuất gia, Ni trưởng được Hoà thượng Bổn sư cho theo học Phật pháp với Hoà thượng Giải Ngạn. Trải qua 3 năm tinh cần tu học, vào năm 1940 Ni trưởng thọ Sa Di Ni giới và được cho pháp tự là Giải Huệ. Đến năm 1952, lúc 35 tuổi, Ni trưởng đăng đàn thọ Tỳ Kheo Ni và Bồ Tát giới tại Tổ đình Thiên Bình (Bình Định) do Hoà thượng Không Hoa Huệ Chiếu trụ trì Tổ đình Thập Tháp làm Hoà thượng Đàn đầu. Giới pháp đã được châu viên, Ni trưởng về đảnh lễ Bổn sư và được phú pháp hiệu là Hồng Từ. Có thể nói rằng, tại thời điểm năm 1952, Ni trưởng Như Huyền được xem *"Là vị Tỳ Kheo Ni đầu tiên của Phật giáo Quảng Ngãi được thọ đại giới trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp"*[2].

Từ năm 1954 - 1960, Ni trưởng được Bổn sư gửi ra Ni viện Diệu Đức (Huế). Đây được xem là trung tâm đào tạo Ni tài ở miền Trung để theo học chương trình Phật học dưới sự hướng dẫn của Sư bà Diệu Hương, Sư bà Diệu Không.

Kể từ khi xuất gia tu học từ năm 1937 - 1960 trải qua 23 năm, Ni trưởng luôn miệt mài vừa học Phật vừa tham gia các phong trào yêu nước. Bởi lẽ, Ni trưởng đã nhận thức được sứ mệnh của người con Phật chính là nỗ lực tu học hoàn thiện con người tự thân hàm đủ đạo đức, năng lực và trí tuệ để lấy đó làm lợi ích cho đạo pháp và dân tộc. Chính vì thế, năm 1960, Ni trưởng bắt đầu thời kỳ thừa hành Phật sự, xiển dương chính pháp, nhập thế độ sinh.



Tổ đình Thiên Bình (Bình Định). Ảnh sưu tầm

3. Đóng góp của Ni trưởng Như Huyền đối với đạo pháp và dân tộc

3.1 Tinh thần thực học thực tu

Ngang qua cuộc đời của Ni trưởng là hiện thân của nếp sống khiêm tốn, bình dị, vô ngã vị tha. Hơn hết, bài học đầu tiên Ni trưởng để lại cho đời chính là tinh thần chuyên cần tu học. Thực tế, trong hoàn cảnh đất nước chiến tranh liên miên, điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thế nhưng Ni trưởng với lý tưởng *"Thượng cầu Phật đạo, hạ hoá chúng sinh"* đã quyết tâm băng qua mọi chướng duyên thời cuộc để hiện thực hóa ý chí xuất gia tu học của mình. Nhờ đó, bằng ý chí kiên định, đạo tâm kiên cố, Ni trưởng lần lượt đến tham học với các bậc Thầy uy đức như Tăng cang Diệu Quang, Hoà thượng Huệ Hải, Hoà thượng Giải Ngạn, Ni trưởng Diệu Hương. Có thể nói, chính tinh thần hiếu học của tự thân là động lực để Ni trưởng từng bước đưa đạo vào đời giúp đời bớt khổ bằng hạnh nguyện của Bồ tát Quán Thế Âm.

Không những vậy, Ni trưởng còn là hiện thân người con gái đức Phật, tiếp nối lý tưởng giải thoát của đức Thánh Tổ Ni Đại Ái Đạo về tinh thần nghiêm trì giới luật và hoằng dương chính pháp. Do vậy, với giới đức, tâm đức và tuệ đức, Người là nơi nương tựa để cho giới Phật tử và Ni chúng trở về nương tựa tu học tại vùng đất Quảng Ngãi. Chính nhân tố trọng yếu này, là tiền đề để Ni trưởng khai sáng mạch nguồn tâm linh cho Ni chúng và nhân dân Phật tử tại Quảng Ngãi.



Năm 1961, được sự chấp thuận của Giáo hội Tăng già Quảng Ngãi và Ni bộ Trung Việt,
Ni trưởng Như Huyền khai sơn chùa Tịnh Nghiêm, ngôi chùa Ni đầu tiên tại Quảng Ngãi. Ảnh sưu tầm.

3.2 Người sáng lập ngôi chùa Ni đầu tiên trên mảnh đất Núi Ấn sông Trà

Năm 1961, được sự chấp thuận của Giáo hội Tăng già Quảng Ngãi và Ni bộ Trung Việt, Ni trưởng Như Huyền khai sơn chùa Tịnh Nghiêm, nay toạ lạc số 8/2 Nguyễn Thuỵ, phường Trần Phú, Tp. Quảng Ngãi. Đây là ngôi chùa Ni đầu tiên tại Quảng Ngãi [3]. Sự hiện diện của ngôi chùa bước đầu đặt nền móng cho việc chư Ni có nơi tu học và hành đạo dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các vị Tôn đức Ni. Tiếp đến, vào năm 1970, để đáp ứng nhu cầu tu học của Ni chúng, Ni trưởng kiếp lập Ni viện Tịnh Nghiêm ở thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa. Sự kiện thành lập hai ngôi tự viện trên đã quy tụ nhiều người nữ mến mộ Phật pháp đến xuất gia và thực hành đời sống tâm linh.

Rõ ràng, chùa Tịnh Nghiêm đã có ảnh hưởng sâu sắc đối với nhân dân Phật tử tại Quảng Ngãi. Ngôi chùa không chỉ là nơi tu học mà còn là cơ sở hoằng pháp của chư Ni. Bên cạnh đó, chùa còn là nơi sinh hoạt tôn giáo thông qua tổ chức các hoạt động tu học định kỳ hàng tháng như lễ sám hối, khoá tu Bát quan trai giới, sinh hoạt gia đình Phật tử. Như vậy, sự ra đời của ngôi chùa là bước ngoặt

tâm linh, đóng vai trò là điểm tựa tinh thần trong việc hướng dẫn các Phật tử tu học theo đúng chính pháp. Đây được xem là dấu ấn quan trọng về việc khẳng định tiếng nói của Ni giới trong đời sống tôn giáo của giới Phật tử.

Không những thế, chùa Tịnh Nghiêm ngay từ buổi đầu đóng vai trò là Tổ đình, trụ sở của Ni bộ Quảng Ngãi và đồng thời là nơi truyền thừa mạch nguồn tâm linh của Ni giới Quảng Ngãi. Với lịch sử như vậy, năm 2009, Phân ban Ni giới tỉnh Quảng Ngãi ra đời đã đặt trụ sở văn phòng tại đây để nói lên tầm quan trọng và sứ mệnh của ngôi chùa trong quá trình hình thành và phát triển Ni giới Quảng Ngãi.

Chính điện chùa Tịnh Nghiêm ngày nay. Ảnh sưu tầm.

3.3 Hạnh nguyện kế vãng khai lai tiếp độ Ni chúng

Sự nghiệp duy trì mạng mạch Phật pháp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của người trưởng tử Như Lai. Trong khi đó, Ni trưởng Như Huyền là vị Tỳ kheo Ni đầu tiên tại Quảng Ngãi, do vậy vấn đề quan trọng hàng đầu là thiết lập Ni đoàn để làm cơ sở truyền thừa. Trên tinh thần đó, Ni trưởng đã thế độ xuất gia cho hàng chục Ni chúng tu học tại chùa Tịnh Nghiêm và Ni viện Tịnh Nghiêm. Từ cột mốc này, số lượng Tỳ kheo Ni xuất hiện ngày càng nhiều và từng bước xác lập chỗ đứng trong xã hội Quảng Ngãi lúc bấy giờ. Ni giới trở thành chỗ dựa tinh thần vững chắc đối với giới Phật tử.

Dưới sự dẫn dắt của Ni trưởng đã đào tạo nên thế hệ Ni lưu kế thừa. Trong số đó, có nhiều vị tiếp nối hạnh nguyện dấn thân phụng sự của Ni trưởng đã tham gia công tác Phật sự của các cấp Giáo hội, cũng như trụ trì các ngôi tự viện trong tỉnh và ngoài tỉnh. Tiêu biểu là Ni trưởng Thích Nữ Hạnh Toàn, hiện là Cố vấn Phân ban Ni giới Trung ương, nguyên Trưởng Phân ban Ni giới tỉnh Quảng Ngãi, và là người kế thế trụ trì đời thứ hai của chùa Tịnh Nghiêm. Ni trưởng Thích Nữ Hạnh Viên kế nhiệm trụ trì Ni viện Tịnh Nghiêm La Hà, nguyên Phó Phân ban Ni giới tỉnh Quảng Ngãi. Ni trưởng Thích Nữ Hạnh Nghiêm, Ni trưởng Thích Nữ Hạnh Nhân hiện là Phó Phân ban Ni giới TP. Hồ Chí Minh...

3.4 Người lãnh đạo của Ni giới Quảng Ngãi

Năm 1961, Ni trưởng khởi công xây dựng chùa Tịnh Nghiêm và chính thức *"trở thành vị lãnh đạo Ni bộ Quảng Ngãi"*[4] lúc bấy giờ thuộc Miền Vạn Hạnh. Theo nguồn tư liệu của Ni viện Tịnh Nghiêm cung cấp cho biết vào năm 1972, Ni trưởng tham gia Đại hội Ni bộ Bắc Tông tại chùa Từ Nghiêm (Tp. Hồ Chí Minh) đã báo cáo số lượng chư Ni tại tỉnh nhà là 26 vị.

Qua sự khảo sát về lịch sử Phật giáo Quảng Ngãi từ thế kỷ XVII đến thập niên 50 của thế kỷ XX cho biết giai đoạn này người nữ thường nương vào chư Tăng để thế phát xuất gia tu học. Điểm cần nói đến, người nữ xuất gia chỉ thọ đến giới Sa Di Ni và Bồ Tát giới mà thôi. Thậm chí, cuộc đời tu học phảng phất nét mờ nhạt, đâu đó chỉ hạn cuộc trong ngôi chùa với việc bếp núc, thời khoá chứ chưa được tham gia các lớp học gia giáo do sơn môn tổ chức. Do đó, sự kiện Ni trưởng Như Huyền đắc giới Tỳ Kheo Ni và được Hoà thượng Bổn sư gửi ra Ni trường Diệu Đức tham học Phật pháp là bước ngoặt giải phóng định kiến *"trọng nam khinh nữ"* trong một xã hội vừa thoát thai chế độ phong kiến.

Năm 1961 là năm ghi nhận cột mốc hình thành của Ni giới Quảng Ngãi. Dưới sự dẫn dắt chỉ đạo của Ni trưởng, nữ giới phát tâm xuất gia ngày một nhiều đã vực dậy nếp sinh hoạt của Ni đoàn trong hoạt động An cư Kiết hạ, Bố tát, Tự tứ... Điều này tạo dấu ấn mạnh mẽ trong việc xây dựng hình ảnh Ni giới trong xã hội bấy giờ. Đồng thời, làm tiền đề vững chắc cho Ni giới thành lập một tổ chức riêng dưới tên gọi Ni bộ Quảng Ngãi để gánh vác Phật sự và sinh hoạt độc lập dưới sự bảo hộ, giúp đỡ của chư Tôn đức Giáo hội Phật giáo tỉnh nhà.

Phải nói rằng: *"Ni trưởng Như Huyền - Hồng Từ là một trong những vị Ni trưởng có công rất lớn trong sự nghiệp phát triển Ni giới Việt Nam nói chung và Quảng Ngãi nói riêng. Dưới sự giáo dưỡng của Ni trưởng, ngày hôm nay hàng đệ tử đã trưởng thành và đang hành đạo trong tỉnh cũng như ngoài tỉnh"*[5]. Đây chính là cơ sở, động lực để Ni giới Quảng Ngãi hôm nay thừa hưởng ân đức và tiếp nối

công hạnh của Ni trưởng.

3.5 Tinh thần nhập thế lợi đạo ích đời của Ni trưởng Như Huyền

Một trong những dấu ấn hoạt động nổi bật của Ni trưởng phải kể đến sự tham gia đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cụ thể, trong cuộc kháng chiến chống Pháp lần thứ hai của dân tộc từ năm 1945 - 1954, Ni trưởng đã chủ đọng hưởng ứng, tham gia tích cực trong Hội Phật giáo cứu quốc Liên khu 5 tại Quảng Ngãi với việc đảm nhiệm làm cán bộ của Hội[6]. Bằng việc làm thiết thực tại chùa Long Sơn, Ni trưởng phụ trách làm bông hấp để cung cấp cho ngành y tế, phục vụ cho mặt trận tiền tuyến [6].

Năm 1963, Ni trưởng được suy cử làm Đặc uỷ Xã hội kiêm Thủ quỹ trực thuộc Ban Đại diện Phật giáo Quảng Ngãi. Vào năm 1964, trận lụt lịch sử đã gây thiệt hại về người và của, để lại bao niềm đau thương đối với người dân Quảng Ngãi. Với tinh thần từ bi cứu khổ của nhà Phật, Ni trưởng vận động thành lập Trung tâm Bảo trợ thiếu nhi Quảng Ngãi do Ni trưởng làm Giám đốc để có cơ sở nuôi dạy các em cô nhi, ký nhi.

Với tầm nhìn và uy tín của Ni trưởng trong cộng đồng Phật giáo Quảng Ngãi, sau khi đất nước thống nhất vào năm 1975, Ni trưởng được Chính quyền mời tham gia làm Uỷ viên Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Quảng Ngãi và phường Trần Phú sở tại. Sau đó, Ni trưởng được tín nhiệm tham gia đắc cử làm Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khoá II. Hoạt động tham gia vào các đoàn thể chính trị - xã hội của Ni trưởng đã trở thành cầu nối quan trọng, đại diện cho tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng Phật tử và góp phần khẳng định mạnh mẽ vai trò, vị thế của Ni giới trong xã hội Quảng Ngãi.

Trên thực tế, Ni trưởng đã sớm quan tâm và có những hoạt động từ thiện xã hội góp phần đảm bảo an sinh xã hội thông qua chủ trương xây dựng Trung tâm bảo trợ trẻ em mồ côi, cơ nhỡ và hỗ trợ tài chính đối với những người kém may mắn trên địa bàn tỉnh nhà. Điều này nói lên triết lý từ bi, sẻ chia, hiến tặng mà Ni trưởng đã triển khai hiện thực hoá giữa đời thường.

Có thể nói, từ những dấu ấn Phật sự cũng như thế sự của Ni trưởng đã góp phần củng cố và phát huy vai trò, vị thế của Ni giới trong xã hội. Rõ ràng trong giai đoạn này, Ni trưởng là người tiên phong cho Ni giới tỉnh nhà đóng góp tích cực vào sự phát triển của Phật giáo, từ việc xây dựng cơ sở tự viện, hoằng pháp lợi sinh, tham gia công tác Phật sự và các hoạt động xã hội, cho đến tham gia kháng chiến góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước.

Tóm lại, cuộc đời và đạo nghiệp của Ni trưởng Như Huyền là một tấm gương sáng về sự tu hành, hoằng dương chính pháp và phụng sự nhân sinh. Ni trưởng đã để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong dòng chảy lịch sử Phật giáo Quảng Ngãi. Với đạo pháp, Ni trưởng là người lãnh đạo tinh thần, đặt nền móng hình thành và phát triển Ni giới tỉnh Quảng Ngãi. Không những thế, Ni trưởng đã kiến tạo công đức khai sơn lập chùa, đào tạo thế hệ Ni chúng kế thừa mạng mạch Phật pháp. Với dân tộc, Ni trưởng tham gia công tác xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước theo tinh thần *"Phụng sự chúng sinh là thiết thực cúng dường chư Phật, trang nghiêm cho thế gian tức là trang nghiêm tịnh độ chư Phật tại thế gian"*. Đó là những đóng góp tốt đời đẹp đạo của Ni trưởng trong kỷ nguyên giành độc lập dân tộc và chuyển mình của đất nước.

Tác giả: **Trung Bảo Giác Ngọc -** Học viên Cao học khoá IV, Học viện PGVN tại Huế

****

Chú thích:

[1] Thích Như Tịnh (2009), Lịch sử truyền thừa thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh, NXB. Phương Đông, TP. Hồ Chí Minh, tr. 264.

[2] Thích Như Nguyệt biên soạn (2022), Hành trạng chư Ni Việt Nam, tập 1, NXB. Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội, tr. 427.

Thích Như Nguyệt biên soạn (2022), Hành trạng chư Ni Việt Nam, tập 1, NXB. Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội, tr. 428.

[3] Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi (2018), Lịch sử Phật giáo và các ngôi chùa Quảng Ngãi, NXB. Đà Nẵng, tr. 593.

[4] Thích Như Tịnh (2009), Lịch sử truyền thừa thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh, NXB. Phương Đông, TP. Hồ Chí Minh, tr. 264.

[5] HT.TS. Thích Đồng Bổn & PGS.TS. Chu Văn Tuấn (đồng chủ biên) (2023), Thiền phái Lâm Tế Chúc Thanh lịch sử hình thành và phát triển, NXB. Hồng Đức, Hà Nội, tr. 565.

[6] Thích Như Nguyệt biên soạn (2022), Hành trạng chư Ni Việt Nam, tập 1, NXB. Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội, tr. 427.